

Bản án số: 498/2021/HS-PT

Ngày: 13/12/2021

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI TH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông PhA Văn Y;

Các Thẩm phán: Ông Lê Th V;

Ông Phạm Công M;

- Thư ký phiên tòa: Ông Thới Ngọc B, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Th phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Th phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia V, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên GiAg Tòa án nhân dân cấp cao tại Th phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 418/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo Lý Đ, Lê Trọng T, Trần Minh T1, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2021/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên GiAg.

* Các bị cáo có kháng cáo:

1/. Lê Trọng T, sinh ngày 22 tháng 7 năm 2000; tại huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên GiAg; Nơi cư trú: Ấp A Cư, xã A Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên GiAg; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: N; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Đ Th và bà Nguyễn Thị Th;

Tiền án; Tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/11/2020 cho đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo T (do Tòa án chỉ định): bà Võ Thị Thu Tr thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kiên GiAg, (có mặt).

2/. Lý Đ, sinh ngày 24 tháng 4 năm 2001; tại huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên GiAg; Nơi cư trú: Ấp Bãi Ngự, xã A Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên GiAg; Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: N; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lý L (Lý Hùng) và bà Lê Thị S;

Tiền án; Tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/11/2020 cho đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đ (do Tòa án chỉ định): Ông Phạm Đình Th thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kiên GiAg, (có mặt).

3/. Trần Minh T1, sinh ngày 06 tháng 3 năm 2002; tại huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên GiAg; Nơi cư trú: Ấp Bãi Ngự, xã A Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên GiAg. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: N; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Minh L và bà Hoàng Thị Ngọc V;

Tiền án; Tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/11/2020 cho đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo T1 (do Tòa án chỉ định): Ông Trần Minh H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kiên GiAg, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo T (do gia đình bị cáo mời): Ông Nguyễn Văn Ng thuộc Đoàn Luật sư Th phố Hồ Chí Minh, (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án này còn có một số bị cáo khác, đại diện người bị hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị cho nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Do có mâu thuẫn từ trước với Phạm Th Đ, nên vào khoảng 14 giờ, ngày 17/02/2020, Nguyễn Dương Bảo L cầm dao đi tìm Đ để đánh, khi đến nhà của Phạm Th N, L phát hiện Đ đAg làm cửa sắt tại nhà của ông N, nên L cầm dao rượt, đuổi chém Đ bỏ chạy, L đuổi theo nhưng không kịp, nên L bỏ đi về, do bị L dùng dao đuổi chém nên Đ bức tức điện thoại cho Nguyễn Hoàng H và Phạm Đ Th (là Ah, em sinh đôi của Đ), để thông báo là Đ bị L rượt chém nhưng không liên lạc được, do lúc này H,Th cùng với Đặng Công Tr; Lâm Hoàng Kh và Trương Quốc K đAg đi tắm biển, nên Đ tiếp tục điện thoại cho Võ Phúc H nói với H là Đ bị L rượt, đuổi chém và nhờ H gọi điện thoại thông báo cho H biết, điện cho H xong Đ tiếp tục điện thoại cho Lê Trọng T thông báo cho T biết là Đ bị L đuổi chém và nhờ T lên Bãi Chệt rước Đ. Riêng H nhiều lần điện thoại cho H nhưng không liên lạc được với H, do H đAg ở Cà Mau, nên H gọi điện thoại cho Lý Đ và Trần Minh T1 biết, để Đ, T1 đi tìm Đ xem như thế nào. Sau khi H, Th, Kh, Tr và K đi tắm biển về đến nhà của H ở ấp A Cư, xã A Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên GiAg, lúc này H thấy cuộc gọi nhớ của H, nên H gọi cho H, H

nghe điện thoại và thông báo cho H biết là Đ, bị L cầm dao rượt, đuổi chém, nghe điện thoại của H xong Th và H lấy xe đi tìm Đ, khi đến ấp Củ Tron thì gặp Đ trên tay cầm một cây dao yếm dài khoảng 42,5cm (dao Đ lấy tại nhà ông Nguyễn Quốc Cường là cậu của Đ), lúc này T chạy xe đến gặp H, Th và Đ, nên cả 04 người chạy về nhà H, một lúc sau thì Đ, T1 cũng chạy xe đến nhà H để tìm Đ, nên tất cả tập trung tại nhà của H, để bàn nhau tìm L đánh trả thù cho Đ.

Đến 16 giờ cùng ngày Đ, Th, H, T, Tr, Kh, K, Đ và T1 (09 người), tập trung tại nhà của H, tại đây Đ kể lại cho cả nhóm nghe việc Đ bị L cầm dao rượt, đuổi chém, trong lúc cả nhóm đAg tập trung ở nhà của H, thì nhìn thấy Lê Vũ A chạy xe chở L chạy ngAg nhà của H, thì tất cả chạy ra chửi L và kêu L dừng xe lại, nhưng A điều khiển xe chạy đi luôn, lúc này Th chạy vào nhà của H lấy một cây dao dài khoảng 40cm, đi ra hàng ba nhà H và nói “ĐM, bây giờ đi đánh thằng L”, nghe Th nói Đ lấy cây dao yếm để trên yên xe của T, Đ tiếp tục lấy một kết vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh để lên xe của T cùng với cây dao yếm, T1 lấy 02 vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh để trên võng xe của Đ làm hung khí để đánh nhau, sau khi chuẩn bị hung khí xong tất cả thống nhất đi tìm L để đánh, khi đi Th để dao trên võng xe và chở H ngồi sau, T chở Đ, Đ chở T1, K chở Tr, Kh chạy xe một. Cả nhóm 09 người điều khiển xe đến tiệm “Internet Thường Võ” thuộc ấp A Cự, xã A Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên GiAg, cách nhà H khoảng 215m, tất cả dừng xe, khoảng 15 phút sau cả nhóm 09 người nhìn thấy L đi bộ từ nhà Phạm Duy ThAh (Bé Năm) ngược lại nhóm của Th, trên tay phải L cầm một cây dao kiểu thái 1A cán bằng nhựa cứng màu vàng, lưỡi bằng kim loại, nên cả nhóm đứng đợi L đi đến để đánh L, lúc này Đ lấy cây dao yếm cầm trên tay, kết vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh bỏ xuống đường lộ, K lấy 02 vỏ chai cầm mỗi tay 01 chai; T1 lấy 01 vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh để trên võng xe của Đ, Th cầm cây dao đã chuẩn bị từ trước, lúc này Đặng Công Tr không có hung khí nên chạy bộ về nhà của H tìm cây dao kiểu thái 1A để trên đầu tủ nhưng không thấy, Tr tiếp tục chạy lại chỗ đánh nhau mục đích để đánh L, khi Tr vừa chạy đến thì gặp Kh, Kh kêu Tr chạy về nhà H cất bọc đồ (do bọc đồ có quần, áo, tiền và vàng), nên Tr lấy xe của K chạy về cất bọc đồ và nhAh chóng quay lại để đánh L tiếp nhóm của Th. Khi L cầm dao đến tiệm Internet L nhìn thấy nhóm của Th có nhiều người, nên L lên tiếng “càng đông, càng mê”, L vừa nói xong thì Đ, K cầm vỏ chai ném vào L, liền sau đó Đ, Th, H xông vào đánh nhau với L, Th cầm dao chém L nhiều nhát vào người L, Đ cầm dao yếm chém mạnh từ trên xuống trúng vào vùng đầu của L một nhát, H dùng tay đánh L, K

xông vào định đánh L, nhưng thấy L cầm dao, phản kháng quyết liệt nên K lùi lại. Trong lúc đánh nhau Th bị L dùng tay trái cầm cổ và dùng tay phải cầm dao đâm nhiều nhất trúng vào vùng ngực và vùng bụng của L, T1 dùng vỏ chai ném trúng vùng mặt L một cái, trong lúc đánh nhau Lê Vũ A và Phạm Duy ThAh là bạn L xông vào cA ngăn, A tước dao trên tay của Đ ném xuống biển, ThAh cA ngăn không cho nhóm của Đ tiếp tục đánh L, Th bị L dùng dao đâm nhiều nhất nên té ngã xuống đường bất tỉnh, được mọi người đưa đi đến trạm y tế xã A Sơn để cấp cứu, nhưng Th đã chết trên đường đến trạm y tế. L được A đưa đến trạm y tế cấp cứu và băng bó vết thương, sau chuyển đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên giAg điều trị đến ngày 21/02/2020, bị bắt tạm giam cho đến nay.

* Qua quá trình giải quyết vụ án Cơ quA cảnh sát điều tra thu giữ được các vật chứng là gồm:

- 01 (một) cây dao có cán và lưỡi bằng kim loại màu đen đã rỉ sét, dao có tổng chiều dài 39,5cm; lưỡi dao dài 27cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao rộng 8cm, nơi hẹp nhất của lưỡi dao 3cm, đường kính cán dao 3cm, bề dày sóng dao 0,3cm, cây dao mũi bằng (thường gọi là tầm bức).

- 01 (một) cây dao có cán bằng gỗ, lưỡi dao được làm bằng kim loại màu đen đã rỉ sét, tổng chiều dài dao 42,5cm, phần lưỡi dao dài 29cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao rộng 8cm, chỗ hẹp nhất của lưỡi dao 2,7cm, bề dày sóng dao 0,3cm, đầu cán dao đường kính 2,5cm, đuôi cán dao đường kính 2,9cm.

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc, mũi nhọn, phần lưỡi dao dài 10cm đã bị cong, chỗ rộng nhất lưỡi dao 1,8cm.

- Nhiều mảnh chai thủy tinh bị vỡ với nhiều kích thước, hình dạng khác nhau, mảnh thủy tinh màu trắng trong.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 157/KL-KTHS, ngày 10/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Kiên GiAg, kết luận đối với: Phạm Đ Th; Sinh năm: 2003, HKTT: ấp A Cư, xã A Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên GiAg, như sau:

1. Các kết quả chính:

- Trên người nạn nhân có nhiều vết thương bờ mép sắc gọn, có hai vết thương dẫn đến tử vong.

- + Vết thương thứ nhất: Đường rạch giữa bên trái cách hõm nách 20cm có vết thương kích thước 2cm x 1cm, sâu thủng vào ổ bụng theo hướng sAg phải và chéch lên. Đầu vết thương phía trước có vết xước da kích thước 7cm x

0,1cm; Đứt cơ giA sườn 7-8 bên trái dài 1,8cm; Đứt thủng cơ hoành bên trái; Đứt thủng thùy dưới phổi trái.

+ Vết thương thứ hai: Vùng bụng trái cách đường trắng giữa 1,5cm và cách bờ sườn 4,5cm có vết thương kích thước 1,5cm x 0,8cm, bờ mép sắc gọn, sâu thủng vào ổ bụng theo hướng trước ra sau và chéo xuống. Đầu vết thương bên phải có vết xước da kích thước 10cm x 0,1cm; Đứt thủng xuyên thấu ruột non dài 1cm, vết thủng mặt sau dài 0,8cm; Đứt bán phần động mạch chủ bụng dài 1cm; Đứt xương đốt sống thắt lưng dài 1cm, sau 0,1cm.

- KhoAg màng phổi trái có khoảng 200ml máu loãng.

- Ổ bụng có khoảng 200ml máu loãng.

- Tụ máu phúc mạc Th sau lượng nhiều.

2. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do vết thương đứt thủng thùy dưới phổi trái và đứt bán phần động mạch chủ bụng.

3. Cơ chế hình Th thương tích: Vết thương dẫn đến tử vong trên người nạn nhân Phạm Đ Th có đặc điểm phù hợp với đặc điểm vết thương do vật sắc nhọn gây nên.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 235/KL-PY, ngày 18/5/2020, của Trung T pháp y Sở y tế tỉnh Kiên GiAg, kết luận thương tích đối với: Nguyễn Dương Bảo L: Sinh năm 1993, địa chỉ ấp Củ Tron, xã A Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên GiAg, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng gò má - thái dương - trán – đỉnh trái, vùng đỉnh – chẩm trái, vùng mắt trái, vùng cằm – cổ trái, vùng cẳng tay trái, vùng bàn tay trái và vùng khuỷu tay phải.

- Mẻ sọ vùng đỉnh chẩm trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở.

- Vùng gò má – thái dương – trán – đỉnh trái là: 06% (Sáu phần trăm).

- Vùng đỉnh- chẩm trái là: 13% (Mười ba phần trăm).

- Vùng mắt trái là: 03% (Ba phần trăm).

- Vùng cổ - cằm trái là: 01% (Một phần trăm).

- Vùng cẳng tay trái là: 01% (Một phần trăm).

- Vùng bàn tay trái là: 01% (Một phần trăm).

- Vùng khuỷu tay phải là: 02% (hai phần Trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 24% (Hai mươi bốn phần trăm).

4. Vật gây thương tích: Vật sắc.

5. Về thẩm mỹ và các chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019, của Bộ y tế - Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y T thần) không có quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Các thương tích trên không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 32/ĐT, ngày 29/01/2021, của Trung T pháp y Sở y tế tỉnh Kiên GiAg, kết luận đối với: Đặng Công Tr: Địa chỉ ấp Bãi Ngự, xã A Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên GiAg, như sau:

Tại thời điểm ngày 17/02/2020 Đặng Công Tr có độ tuổi là: Từ 15 năm 09 tháng đến 16 năm 03 tháng.

Ghi chú: Hiện tại chưa có tài liệu giám định độ tuổi tính đến ngày tuổi.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HSST ngày 21-5-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên GiAg quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Trọng T, Lý Đ, Trần Minh T1 phạm tội: “Giết người”;

*** Về trách nhiệm hình sự:**

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54, khoản 3 Điều 57, Điều 15, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lý Đ 05 (năm) tù giam về tội “Giết người”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 05/11/2020;

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54, khoản 3 Điều 57, Điều 15, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng T 05 (năm) năm tù giam về tội “Giết người”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 11/11/2020;

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54, khoản 3 Điều 57, Điều 15, Điều 17, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T1 03 (ba) năm tù giam về tội “Giết người”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 05/11/2020;

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, về trách nhiệm dân sự, về biên pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24-5-2021, bị cáo Trần Minh T1, Lý Đ có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 25-5-2021, bị cáo Lê Trọng T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HSST ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

1. Bị cáo Lý Đ bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 05 (năm) năm tù về tội “Giết người”. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

2. Bị cáo Lê Trọng T bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 05 (năm) năm tù về tội “Giết người”. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

3. Bị cáo Trần Minh T1 bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 03 (ba) năm về tội “Giết người”. Bị cáo kháng cáo yêu cầu thay đổi tội danh, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”.

[1] Nội dung: Tại phiên Tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm được tóm tắt nêu trên.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử:

Khoảng 16 giờ, ngày 17/02/2020, do có mâu thuẫn với Nguyễn Dương Bảo L từ trước nên Phạm Đ Th, Phạm Th Đ, Nguyễn Hoàng H; Trương Quốc K; Trần Minh T1; Đặng Công Tr, Lý Đ; Lâm Hoàng Kh; và Lê Trọng T (09 người), tập trung tại nhà của H nhìn thấy Lê Vũ A chạy xe chở L chạy ngang nhà của H, thì tất cả chạy ra chặn L và kêu L dừng xe lại, nhưng A điều khiển xe chạy đi luôn, Th chạy vào nhà của H lấy một cây dao dài khoảng 40cm, đi ra hàng ba nhà H và nói “ĐM, bây giờ đi đánh thằng L”, nghe Th nói Đ lấy cây dao yếm và vỡ chai nước ngọt bằng thủy tinh, để trên võng xe của Đ làm hung khí để đánh

nhau, sau khi chuẩn bị hung khí xong tất cả thống nhất đi tìm L để đánh, khi đi Th để dao trên võng xe và chở H ngồi sau, T chở Đ, Đ chở T1, K chở Tr, Kh chạy xe một mình. Cả nhóm 09 người điều khiển xe đến tiệm “Internet Thường Võ” thuộc cấp A Cư, xã A Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang, cách nhà H khoảng 215m, tất cả dừng xe khoảng 15 phút sau cả nhóm 09 người nhìn thấy L đi bộ từ nhà Phạm Duy ThAh (Bé Năm) ngược lại nhóm của Th, trên tay phải L cầm một cây dao kiểu thái 1A cán bằng nhựa cứng màu vàng, lưỡi bằng kim loại, K cầm vỏ chai ném vào L, Đ, Th, H xông vào đánh nhau với L, Th cầm dao chém L nhiều nhát vào người L, Đ cầm dao yểm chém mạnh từ trên xuống trúng vào vùng đầu của L một nhát, H dùng tay đánh L, K xông vào định đánh L, nhưng thấy L cầm dao, phản kháng quyết liệt nên K lùi lại. Trong lúc đánh nhau Th bị L dùng tay trái câu cổ và dùng tay phải cầm dao đâm nhiều nhát trúng vào vùng ngực và vùng bụng của Th, T1 dùng vỏ chai ném trúng vùng mặt của L một cái, trong lúc đánh nhau Lê Vũ A và Phạm Duy Th là bạn L xông vào can ngăn không cho đánh nhau. H quả làm Phạm Đ Th tử vong vì sốc mất máu cấp do vết thương đứt thủng thùy dưới phổi trái và đứt bán phần động mạch chủ bụng; Nguyễn Dương Bảo L bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 24%. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội: “Giết người”, tội dAh và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người đúng tội.

Xét về phần lượng hình: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác mặc dù các bị cáo và bị hại đều là những người chưa Th niên nhưng các bị cáo đã cố ý vi phạm pháp luật. Gây mất trật tự, trị A xã hội, gây T lý hoAg mAg và lo lắng trong quần chúng nhân dân. Với bản tính côn đồ bị cáo L đã gây ra cái chết cho Th, các bị cáo Lê Trọng T, Lý Đ, Trần Minh T1, Nguyễn Hoàng H, Lâm Hoàng Kh, Trương Quốc K, Đặng Công Tr là đồng phạm giúp sức cho bị cáo Phạm Th Đ chém bị hại L vào vùng trọng yếu của cơ thể bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 24% . Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo thay đổi tội dAh đối với bị cáo Trần Minh T1.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Trọng T và bị cáo Lý Đ Hội đồng xét xử xét thấy hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo. Đồng thời các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ khác ngoài những tình tiết đã được xem xét ở cấp sơ thẩm nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

[3] Tại phiên tòa ngày hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát cấp cao đề nghị giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 21/5/2021 của Tòa

án nhân dân tỉnh Kiên Giang phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Do kháng cáo của các bị cáo Lê Trọng T, Trần Minh T1 và Lý Đ không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Trọng T và bị cáo Lý Đ.

- Không chấp nhận kháng cáo yêu cầu thay đổi tội danh của bị cáo Trần Minh T1

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HSST ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Tuyên bố các bị cáo Lê Trọng T, Lý Đ và Trần Minh T1 phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm n Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54, khoản 3 Điều 57, Điều 15, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Lê Trọng T 05 (năm) năm tù về tội giết người. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 11/11/2020.

- Áp dụng điểm n Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54, khoản 3 Điều 57, Điều 15, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Lý Đ 05 (năm) năm tù về tội Giết người. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 05/11/2020.

- Áp dụng điểm n Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54, khoản 3 Điều 57, Điều 15, Điều 17 và Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Trần Minh T1 03 (ba) năm tù về tội giết người. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 05/11/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Trọng T, Lý Đ, Trần Minh T1 để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Trọng T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Lý Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trần Minh T1 phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các thẩm phán

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Th V

Phạm Công M

Phan Văn Y

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC Th phố Hồ Chí Minh;
- TAD tỉnh Kiên GiAg;
- Phòng thi hành án hình sự- TAD tỉnh Kiên GiAg;
- VKSND tỉnh Kiên GiAg;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên GiAg;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Kiên GiAg;
- Các bị cáo (qua BGT Trại TG);
- Lưu 01, VP 05, (DTTP 19).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Y

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Tuấn

PhA Nhật Bình

PhA Tô Ngọc